

KẾ HOẠCH

Về việc thu - nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố áp dụng cho đối tượng là các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập và công dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2015

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quản lý, thu - nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố;

Xét đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tại Tờ trình số 127/TTr-PCTT ngày 31 tháng 7 năm 2015 và Công văn số 8076/STC-HCSN ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thu - nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố áp dụng cho đối tượng là các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập và công dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2015 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THÀNH PHỐ NĂM 2015:

1. Các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập (doanh nghiệp):

a) Mức đóng góp bắt buộc:

Năm 2015, mỗi doanh nghiệp đóng góp hai phần vạn (2/10.000) trên tổng số vốn sản xuất - kinh doanh nhưng tối thiểu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), tối đa 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Hình thức thu:

- Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố (Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành

phố) chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố của công ty cổ phần, doanh nghiệp nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn do Cục Thuế Thành phố quản lý (bao gồm công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên) và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố.

- Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố của các tổ chức, hộ kinh doanh, hợp tác xã và các loại hình doanh nghiệp không thuộc đối tượng thu của Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố nêu trên bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của quận - huyện do Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền.

c) Số lượng Doanh nghiệp phải nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố năm 2015 là: **140.545** Doanh nghiệp.

(Đính kèm Bảng tổng hợp danh sách các doanh nghiệp nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố năm 2015 phân bổ về cho các quận - huyện và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố để tổ chức thu Quỹ).

2. Đối tượng công dân:

Là công dân Việt Nam, nam từ đủ 18 tuổi đến hết 60 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 55 tuổi đóng góp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố 01 lần cho năm 2015, cụ thể như sau:

a) Mức đóng góp bắt buộc:

- Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, lực lượng vũ trang hưởng lương, cán bộ quản lý trong các doanh nghiệp nhà nước đóng 01 ngày lương/người/năm theo mức lương cơ bản sau khi trừ các khoản thuế, bảo hiểm phải nộp.

- Người lao động trong các doanh nghiệp đóng 01 ngày lương/người/năm theo mức lương tối thiểu vùng. Địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng được quy định tại Nghị định số 103/2014/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động theo hợp đồng lao động (mức 3.100.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn 19 quận và các huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn, huyện Bình Chánh, huyện Nhà Bè; mức

2.750.000 đồng/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện Cần Giờ).

- Người lao động khác, trừ các đối tượng đã nêu trên, đóng 15.000 đồng/người/năm.

b) Hình thức thu:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị Thành phố, lực lượng vũ trang, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố, các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập (gồm: công ty cổ phần, doanh nghiệp nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn do Cục Thuế Thành phố quản lý (bao gồm công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên) và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) có trách nhiệm thu tiền đóng góp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo mức quy định và chuyển vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố.

- Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập (gồm: các tổ chức, hộ kinh doanh, hợp tác xã và các loại hình doanh nghiệp không thuộc đối tượng thu của Cơ quan quản lý Quỹ Phòng chống thiên tai Thành phố) có trách nhiệm thu tiền đóng góp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo mức quy định và chuyển vào tài khoản của quận - huyện do Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền.

- Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn tổ chức thu Quỹ của các đối tượng người lao động khác trên địa bàn (được trích 05% trên tổng số thu để trả thù lao cho những người trực tiếp đi thu ở phường, xã, thị trấn và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại phường, xã, thị trấn nhưng không vượt quá 5% số thu thực tế hàng năm) và tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ (95% còn lại) nộp vào tài khoản của quận - huyện do Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền. Việc thu bằng tiền mặt phải có chứng từ theo mẫu của Bộ Tài chính.

c) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân (kể cả tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại Thành phố Hồ Chí Minh) tham gia đóng góp tự nguyện cho Quỹ.

3. Các trường hợp được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ và thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ

Các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ và thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành

phổ thực hiện tại Điều 3, Điều 4 Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quản lý, thu - nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố.

II. THỜI HẠN NỘP QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THÀNH PHỐ NĂM 2015; CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI CÔNG TÁC THU - NỘP QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THÀNH PHỐ NĂM 2015:

1. Thời hạn nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố năm 2015:

- Đối với cá nhân: nộp Quỹ một lần trước ngày 15 tháng 12 năm 2015.
- Đối với tổ chức kinh tế hạch toán độc lập: nộp Quỹ một lần trước ngày 15 tháng 12 năm 2015.

- Ủy ban nhân dân các phường - xã - thị trấn có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ của địa phương mình và nộp vào tài khoản của quận - huyện do Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền vào định kỳ cuối mỗi tháng.

- Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ của địa phương mình và nộp vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố vào cuối quý IV năm 2015.

2. Chế độ báo cáo và công khai nguồn thu - nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố năm 2015:

Thực hiện theo Điều 9, Điều 11 Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quản lý, thu - nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố (Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố), Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thu Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố đúng đối tượng theo phân công tại Mục I Kế hoạch này, **tuyệt đối tránh thu chồng chéo, trùng lặp đối tượng phải thu Quỹ giữa các cơ quan thu Quỹ.** Chi phí liên quan đến phát hành thông báo thu Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố được giao tại Công văn số 3406/UBND-CNN ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chấp thuận chủ trương cấp kinh phí thực hiện Kế hoạch nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng năm 2015 và kinh phí hoạt động của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố.

Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên hệ với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố để tiếp nhận kinh phí liên quan đến các chi phí phát hành Thông báo thu Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố năm 2015 do quận - huyện phụ trách thu.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) phối hợp Sở Tài chính Thành phố có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố; đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn triển khai thu Quỹ.

3. Ủy ban nhân dân các quận - huyện thống kê doanh nghiệp không thu được Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố (do đã giải thể, chuyển đổi địa chỉ, không tồn tại trên thực tế) kể cả danh sách doanh nghiệp đang hoạt động nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp Quỹ; báo cáo bằng văn bản về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố trước ngày 31 tháng 12 năm 2015.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, lực lượng vũ trang, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố, các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn, các doanh nghiệp và công dân có trách nhiệm và nghĩa vụ thu - nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố và công khai kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Cục Phòng chống thiên tai;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- TT/UB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị TP;
- Các Đoàn thể TP;
- UBND các quận - huyện (02 bản);
- Các Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN TP;
- Chi cục Thủy lợi và PCLB TP (04 bản);
- VPUB: CPVP, các Phòng CV;
- Lưu: VT, (CNN-Tr). 205

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Liêm



**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH
CÁC DOANH NGHIỆP NỘP QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THÀNH PHỐ NĂM 2015**

(Danh sách các doanh nghiệp do Cục Thuế Thành phố cung cấp)

(Kèm theo Kế hoạch số: **6914** /KH-UBND ngày **10** tháng **11** năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

*S	Đơn vị thực hiện	Số doanh nghiệp	Vốn kinh doanh	Tỉ lệ 2/10.000 (đồng)	Số tiền thu Quỹ (đồng)
T					
1	2	3	4	5	6
I	Quận, huyện phụ trách thu	114.092	466.807.178.683.400	93.361.435.737	113.476.514.000
1	Quận 1	9.037	69.497.437.369.000	13.899.487.474	14.403.608.000
2	Quận 2	2.674	17.036.610.114.000	3.407.322.023	3.369.839.000
3	Quận 3	4.429	33.714.178.355.000	6.742.835.671	6.169.927.000
4	Quận 4	1.836	8.605.197.021.000	1.721.039.404	2.163.342.000
5	Quận 5	2.716	12.191.646.106.000	2.438.329.221	3.071.720.000
6	Quận 6	2.532	8.144.470.812.000	1.628.894.162	2.164.332.000
7	Quận 7	4.245	22.038.900.982.100	4.407.780.196	5.190.944.000
8	Quận 8	3.908	14.418.142.338.000	2.883.628.468	3.799.046.000
9	Quận 9	2.884	9.519.357.623.000	1.903.871.525	2.512.183.000
10	Quận 10	3.910	14.548.948.461.000	2.909.789.692	3.839.587.000
11	Quận 11	2.630	11.701.737.150.100	2.340.347.430	2.760.600.000
12	Quận 12	7.990	21.827.042.995.100	4.365.408.599	6.187.157.000
13	Quận Tân Bình	10.089	37.638.300.115.000	7.527.660.023	9.478.949.000
14	Quận Tân Phú	7.764	23.167.656.650.000	4.633.531.330	6.426.996.000
15	Quận Phú Nhuận	4.535	19.527.570.536.000	3.905.514.107	4.883.597.000
16	Quận Gò Vấp	9.551	24.260.273.102.000	4.852.054.620	7.178.123.000
17	Quận Bình Thạnh	8.527	40.756.318.605.000	8.151.263.721	8.818.415.000
18	Quận Bình Tân	8.434	25.842.128.001.000	5.168.425.600	7.009.813.000
19	Quận Thủ Đức	5.274	16.957.656.522.000	3.391.531.304	4.511.201.000
20	Huyện Bình Chánh	4.577	15.817.726.190.000	3.163.545.238	4.132.049.000
21	Huyện Hóc Môn	3.993	10.084.998.485.100	2.016.999.697	2.958.896.000
22	Huyện Củ Chi	1.431	5.252.166.025.000	1.050.433.205	1.350.162.000
23	Huyện Nhà Bè	1.002	3.573.273.935.000	714.654.787	934.325.000
24	Huyện Cần Giờ	124	685.441.191.000	137.088.238	161.703.000
II	Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố thu	26.453	1.657.758.990.513.500	331.551.798.103	178.845.251.000
	Tổng cộng	140.545	2.124.566.169.196.900	424.913.233.839	292.321.765.000

Mức đóng góp bắt buộc đối với doanh nghiệp là (2/10.000) trên tổng số vốn sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp nhưng tối thiểu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), tối đa 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ